

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 269/2023/HS-ST

Ngày: 03-11-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thị Minh Tân; bà Nguyễn Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Soan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2023/TLST-HS ngày 17-10-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2023/QĐXXST-HS ngày 19-10-2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn K, sinh năm 1982; nơi thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn K, con bà: Hoàng Thị T; vợ: Lê Thị Thảo, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 22 tháng 6 năm 2023, chuyển tạm giam ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Vũ Thị Thục O, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 6/259 đường B, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Chị Đặng Thị Kiều L, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 32 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(Chị Vũ Thị Thục O và chị Đặng Thị Kiều L có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài Trần Văn K nảy sinh ý định dùng xe máy đi lang thang trên các tuyến đường thành phố N tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khoảng 15 giờ 55 phút ngày 21/6/2023, K điều khiển xe máy Honda Wave, biển kiểm soát E1-2503 di chuyển trên đường gom Quốc lộ 10, hướng từ Quốc lộ 10 đến ngã tư giao với đường K, phường L, thành phố N phát hiện chị Vũ Thị Thục O, sinh năm 1982, trú tại số 6/259 đường B, phường L, thành phố N một mình điều khiển xe máy Vespa LX, biển kiểm soát B1-81735 di chuyển từ đường hồ L đến ngã tư giao với đường K, ngược chiều di chuyển với K. Tay trái chị O đang cầm chiếc điện thoại Iphone 14 Pro max, màu tím, phiên bản 128GB. Khu vực xung quanh vắng người qua lại, khi chị O bắt đầu di chuyển đến đường gom Quốc lộ 10, K điều khiển xe vòng lại, vượt lên áp sát bên phải xe chị O, tay trái giật chiếc điện thoại của chị O bỏ vào túi áo ngực bên trái đang mặc, rồi đi đến cửa hàng điện thoại Ngọc Hà, số 90B đường M, phường T, thành phố N bán cho ông Trần Ngọc H, sinh năm 1970 là chủ cửa hàng được 7.500.000 đồng, K đã tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N đã tiến hành các hoạt động điều tra, triệu tập Trần Văn K làm việc. Tại Cơ quan Điều tra, K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra còn xác định Trần Văn K thực hiện một vụ cướp giật tài sản khác như sau: Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 20/6/2023, K điều khiển xe máy Honda Wave, biển kiểm soát E1-2503 di chuyển trên đại lộ T, khu vực Cửa hàng xăng dầu Đ, thành phố N phát hiện chị Đặng Thị Kiều L, sinh năm 1997, trú tại số 32 đường P, phường T, thành phố N điều khiển xe máy Nozza, biển kiểm soát B1-55800 chở một cháu bé phía trước cùng chiều di chuyển với mình, trên cổ chị L đeo một sợi dây chuyền kim loại màu vàng. K điều khiển xe máy đi song song, để tiếp cận tài sản K giả vờ hỏi chị L đường đi. Khi chị L di chuyển qua khu vực ngã tư đường Đ - L, phường L, thành phố N, quan sát thấy khu vực xung quanh vắng người qua lại K điều khiển xe vượt lên áp sát bên phải xe chị L, tay trái giật sợi dây chuyền của chị L bỏ vào túi quần bên trái điều khiển xe tẩu thoát.

Khoảng 08 giờ ngày 21/06/2023, K đến Cửa hàng vàng Hằng Luyến - Công ty TNHH một thành viên Hằng Luyến, số 166 đường T, phường T, thành phố N bán sợi dây chuyền trên cho chị Trần Thị Hà G, sinh năm 1990, trú tại số 168 Trần Hưng Đạo, phường T, thành phố N là nhân viên cửa hàng được 3.380.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Về nguồn gốc sợi dây chuyền, chị L khai mua năm 2019 tại thành phố Đà Nẵng với giá 5.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N đã làm việc với anh Trần Ngọc Hà là chủ cửa hàng điện thoại Ngọc Hà và chị Trần Thị Hà G được Công ty TNHH một thành viên Hằng Luyến ủy quyền đại diện tham gia các hoạt động tố tụng liên quan đến vụ án (Giấy ủy quyền số 01/2023/VBHL/UQ). Anh H, chị G khai do không biết số tài sản trên do K cướp giật được đem bán nên tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Điều tra.

Bản Kết luận giám định số 5041/KLKTTHS ngày 14/7/2023, Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: Sợi dây chuyền kim loại dài 47,5 cm có các đoạn mắt xích màu vàng và màu trắng xen kẽ với nhau có tổng trọng lượng 3,9 gam đều là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Au: 74,04%; Ag: 11,55%; Cu: 13,28%; Zn: 1,13%; các mắt xích có màu trắng do được mạ Rhodi (Rh).

Bản Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2023, số 34/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố N kết luận chiếc điện thoại Iphone 14 Pro max trị giá 22.500.000 đồng, sợi dây chuyền trị giá 3.925.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chị Vũ Thị Thục O, trả lại sợi dây chuyền cho chị Đặng Thị Kiều L. Các bị hại nhận lại tài sản đều không có ý kiến gì khác. Đồng thời Trần Văn K đã tác động chị Trần Thị N, sinh năm 1987, trú tại xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Là em gái), thay mặt K bồi thường cho anh Trần Ngọc H và chị Trần Thị Hà G - đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH một thành viên Hằng Luyến toàn bộ số tiền bỏ ra mua tài sản của K. Anh Trần Ngọc H, chị Trần Thị Hà G không có ý kiến gì khác.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc quần bò dài, màu xanh, có dòng chữ “AMERICAN EAGLE”; 01 (một) chiếc áo vải dài, màu xanh, có cổ và một chiếc

mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “Protec”, có kính chắn gió phía trước, đều đã qua sử dụng, là trang phục K sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật.

Chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát E1-2503, Cơ quan Điều tra xác minh là của chị Trần Thị Hồng G, sinh năm 1987, trú tại xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định (Chị họ K). Chị Gắm cho K mượn, không biết K đi cướp giật tài sản nên trả lại chị Gắm.

Tại Cơ quan Điều tra, Trần Văn K khai nhận hành vi của bản thân phù hợp với các tài liệu chứng cứ Cơ quan Điều tra thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 274/CT-VKS-TPND ngày 16-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố Trần Văn K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K nhận thức được hành vi của mình bị truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Văn K tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên”. Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để chị Trần Thị N (Là em gái) thay mặt bị cáo bồi thường cho anh Trần Ngọc H và chị Trần Thị Hà G; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có đơn đề nghị được Chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình; bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (Bốn) năm tù; bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định nên không phạt bổ sung là phạt tiền.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị HĐXX xử lý vật chứng đã thu giữ gồm: 01 (Một) chiếc quần bò dài, màu xanh, có dòng chữ “AMERICAN

EAGLE”; 01 (Một) chiếc áo vải dài, màu xanh, có cổ và một chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “Protec”, có kính chắn gió phía trước, đều đã qua sử dụng là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo Trần Văn K nói lời sau cùng nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 21/6/2023 tại khu vực đường gom Quốc lộ 10, hướng từ Quốc lộ 10 đến ngã tư giao với đường K, phường L, thành phố N và ngày 20/6/2023 tại khu vực Cửa hàng xăng dầu Đ, thành phố N Trần Văn K điều khiển xe máy, có hành vi công khai, nhanh chóng và bất ngờ chiếm đoạt của chị Vũ Thị Thục O 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Pro max, màu tím, phiên bản 128GB có trị giá là 22.500.000 đồng và 01 sợi dây chuyền trị giá 3.925.000 đồng của chị Đặng Thị Kiều L rồi bỏ chạy. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động để chị Trần Thị N (Là em gái) thay mặt bị cáo bồi thường cho anh Trần Ngọc H và chị Trần Thị Hà G; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có đơn đề nghị được Chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình; bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt: Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chị Vũ Thị Thục O, trả lại sợi dây chuyền cho chị Đặng Thị Kiều L. Đồng thời Trần Văn K đã tác động chị Trần Thị N, sinh năm 1987, trú tại xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Là em gái), thay mặt K bồi thường cho anh Trần Ngọc H và chị Trần Thị Hà G - đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH một thành viên Hằng Luyến toàn bộ số tiền bỏ ra mua tài sản của K. Chị Vũ Thị Thục O, chị Đặng Thị Kiều L, anh Trần Ngọc H, chị Trần Thị Hà G không có ý kiến gì khác. Do vậy, vấn đề dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) chiếc quần bò dài, màu xanh, có dòng chữ “AMERICAN EAGLE”; 01 (Một) chiếc áo vải dài, màu xanh, có cổ và một chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “Protec”, có kính chắn gió phía trước đều đã

qua sử dụng là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát E1-2503 là của chị Trần Thị Hồng G, sinh năm 1987, trú tại xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Chị họ K). Chị G cho K mượn, không biết K đi cướp giật tài sản nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chị Gám là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn K bị kết án nên phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) chiếc quần bò dài, màu xanh, có dòng chữ “AMERICAN EAGLE”; 01 (Một) chiếc áo vải dài, màu xanh, có cổ và 01 (Một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ “Protec”, có kính chắn gió phía trước (Chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-10-2023 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn K được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Vũ Thị Thục O và chị Đặng Thị Kiều L được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. N;
- Chi cục Thi hành án DS TP. N;
- Công an TP. N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

